

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LỊCH SỬ NHẬT BẢN		
Mã học phần:	71JHIS40012	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71JHIS40012_01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	14	ngày
☒ Cá nhân	☐ Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Họ và tên SV_Tên tiểu luận</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng kiến thức cơ sở ngành Đông phương học để giải quyết các vấn đề trong nghiên cứu lịch sử Nhật Bản.	Tiểu luận	10			PI2.1
CLO2	Phân tích các sự kiện lịch sử Nhật Bản để làm rõ quá trình hình thành và phát triển của đất nước Nhật Bản ngày nay.	Tiểu luận	10			PI4.2
CLO3	Vận dụng kỹ năng ngoại ngữ để xử lý các loại tài liệu chuyên ngành.	Tiểu luận	10			PI7.2
CLO4	Vận dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp để xây dựng và triển khai một đề tài nghiên cứu liên quan đến lịch sử Nhật Bản	Tiểu luận	40			PI8.1
CLO5	Làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả.	Tiểu luận	20			PI5.3, PI5.4
CLO6	Thể hiện ý thức học tập chủ động và nghiêm túc, không ngừng tiếp thu và vận dụng những kiến thức mới.	Tiểu luận	10			PI10.1, 10.3

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Lịch sử Nhật Bản là một dòng chảy liên tục với những biến động và thay đổi lớn lao, tạo nên bức tranh đa dạng và phong phú về văn hóa, chính trị, xã hội. Việc nghiên cứu lịch sử Nhật

Bản không chỉ giúp hiểu về quá khứ mà còn soi rọi cho hiện tại, đồng thời tạo nền tảng cho những dự đoán về tương lai.

Hãy lựa chọn một trong những chủ đề sau đây để viết tiểu luận:

- **Một nhân vật lịch sử.** Ví dụ: Shotoku Taishi, Fujiwara, Taira, Minamoto, Toyotomi Hideyoshi, Tokugawa Ieyasu...
- **Một di tích lịch sử.** Ví dụ: Ise Jingu, Nara, Heian, Sekigahara...
- **Một vấn đề lịch sử.** Ví dụ: quan hệ với Triều Tiên thời Yayoi, tiếp nhận văn minh Trung Hoa thời Nara, văn hóa quốc phong, chế độ Bakufu, chế độ Sekkan, Minh Trị Duy Tân...

Yêu cầu:

- Tìm hiểu và thu thập thông tin từ các nguồn tài liệu đáng tin cậy (sách lịch sử, bài báo khoa học, phim tài liệu, trang web chính thống...).
- Phân tích đặc điểm, ý nghĩa lịch sử và giá trị văn hóa của nhân vật/di tích/vấn đề mà bạn đã chọn.
- Liên hệ với những kiến thức lịch sử khác để làm rõ bối cảnh và ảnh hưởng của nhân vật/di tích/vấn đề đó đối với lịch sử Nhật Bản.
- Trình bày suy nghĩ và cảm nhận riêng của bạn về nhân vật/di tích/vấn đề đã chọn.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Các mục cần có trong tiểu luận: Bìa, mục lục (làm tự động), lời mở đầu, phần nội dung (chia chương mục), kết luận và tài liệu tham khảo.
- Tiểu luận trình bày trên khổ giấy A4 (210 x 297 mm), kiểu trang đứng (portrait).
- Định dạng lề: bottom: 2.0 cm top: 2.0 cm, right: 2,0 cm, left: 2.0 cm.
- Font chữ: Times New Roman.
- Cỡ chữ (phần nội dung): 13
- Giãn dòng: 1.5 lines.
- Giãn đoạn: Top: 0pt, bottom: 6pt.
- Canh đều 2 biên (Justified).
- Đánh số trang.
- Độ dài tối thiểu của tiểu luận: 10 trang/người (chỉ tính phần nội dung).
- Độ dài tối đa của tiểu luận: Không quy định.
- Sinh viên không được phép đạo văn. Nếu tiểu luận bị phát hiện đạo văn quá 25%, sinh viên sẽ được đánh giá không đạt ở bài tiểu luận (0đ). Nếu sinh viên bị phát hiện đạo văn trên 10% nhưng không quá 25%, sinh viên sẽ bị trừ 50% số điểm.

3. Rubric và thang điểm

Hình thức: (40%)

Tiêu chí	Tốt (8-10đ)	Khá (6-8đ)	Trung bình (4-6đ)	Yếu (dưới 4đ)
Cấu trúc 15%	Bài luận có bố cục rõ ràng, mạch lạc, logic. Các phần mở bài, thân bài, kết luận được trình bày đầy đủ, cân đối.	Bài luận có bố cục tương đối rõ ràng, mạch lạc. Các phần mở bài, thân bài, kết luận cơ bản đầy đủ.	Bài luận có bố cục chưa rõ ràng, mạch lạc. Các phần mở bài, thân bài, kết luận chưa cân đối, thiếu logic.	Bài luận không có bố cục rõ ràng, thiếu mạch lạc, logic. Các phần mở bài, thân bài, kết luận thiếu hoặc không đầy đủ.
Trình bày 15%	Ngôn ngữ trong sáng, chính xác, sử dụng từ ngữ chuyên ngành phù hợp. Trình bày sạch đẹp, dễ đọc.	Ngôn ngữ rõ ràng, dễ hiểu. Trình bày tương đối sạch đẹp, dễ đọc.	Ngôn ngữ chưa chính xác, sử dụng từ ngữ chưa phù hợp. Trình bày chưa được sạch đẹp, khó đọc.	Ngôn ngữ lủng củng, khó hiểu, nhiều lỗi chính tả. Trình bày cẩu thả, rất khó đọc.
Chú thích & Tài liệu tham khảo 10%	Chú thích đầy đủ, chính xác theo quy định. Danh mục tài liệu tham khảo phong phú, đáng tin cậy.	Chú thích tương đối đầy đủ, chính xác. Danh mục tài liệu tham khảo đủ số lượng.	Chú thích chưa đầy đủ, có sai sót. Danh mục tài liệu tham khảo hạn chế.	Thiếu chú thích hoặc chú thích sai quy định. Danh mục tài liệu tham khảo sơ sài hoặc không có.

Nội dung: (60%)

Tiêu chí	Tốt (8-10đ)	Khá (6-8đ)	Trung bình (4-6đ)	Yếu (dưới 4đ)
Hiểu biết 15%	Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc, toàn diện về chủ đề lịch sử đã chọn. Nắm vững những sự kiện, nhân vật, giai đoạn lịch sử quan trọng.	Thể hiện sự hiểu biết tốt về chủ đề lịch sử đã chọn.	Hiểu biết về chủ đề lịch sử còn hạn chế, thiếu sâu sắc.	Hiểu biết về chủ đề lịch sử rất hạn chế, có nhiều sai sót.
Phân tích & Lập luận 15%	Phân tích sâu sắc, đa chiều, có tính phản biện. Lập luận logic, chặt chẽ, thuyết phục, có sự liên hệ giữa các sự kiện, nhân vật lịch sử.	Phân tích tương đối sâu sắc, có liên hệ, so sánh. Lập luận khá logic, thuyết phục.	Phân tích còn sơ sài, thiếu phản biện. Lập luận chưa chặt chẽ, thiếu thuyết phục.	Phân tích hời hợt, thiếu sâu sắc. Lập luận lỏng lẻo, không thuyết phục.

Vận dụng & Sáng tạo 15%	Vận dụng kiến thức lịch sử một cách sáng tạo, hiệu quả để giải quyết vấn đề, đề xuất giải pháp. Có cái nhìn mới mẻ, độc đáo.	Vận dụng kiến thức lịch sử khá tốt để phân tích vấn đề. Đề xuất, giải pháp khá hợp lý.	Vận dụng kiến thức lịch sử còn hạn chế, chưa sáng tạo. Đề xuất, giải pháp chưa thực sự phù hợp.	Vận dụng kiến thức lịch sử kém, thiếu sáng tạo. Đề xuất, giải pháp không phù hợp, thiếu tính khả thi.
Liên hệ thực tiễn 15%	Liên hệ sâu sắc với thực tiễn đương đại, đưa ra những ví dụ minh họa sinh động, thuyết phục.	Liên hệ với thực tiễn đương đại, có những ví dụ minh họa cụ thể.	Liên hệ với thực tiễn còn hạn chế, ví dụ chưa thuyết phục.	Bài luận mang tính lý thuyết suông, thiếu liên hệ thực tiễn.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10. năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

ThS. Dương Ngọc Phúc

ThS. Dương Ngọc Phúc